

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 03/2023/KDTM-ST

Ngày 12-12-2023.

“ V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân ông Nguyễn Trịnh Điền và ông Hoàng Đức Bảo.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2023/TLST-KDTM ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-KDTM ngày 27 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiên A; địa chỉ: km768+400, Quốc lộ 1A, xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Trần Thị H, chức vụ Phó giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiên A (theo quyết định ủy quyền số 04-2023/QĐGD-TA ngày 15/8/2023 của giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiên An) - Có mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH một thành viên Châu Hoàng K; địa chỉ: 58 Kim Đồng, khu phố 4, phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Duy K, chức vụ Giám đốc Công ty - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/10/2023 và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thiên A trình bày:

Ngày 01/07/2022, Công ty TNHH Thiên A và Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K ký hợp đồng mua bán nhiên liệu số 29/DKCTA-CKH/2022, về việc Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K mua của Công ty TNHH Thiên A một số mặt hàng gồm: dầu Diesel 0,05%S-II, dầu nhớt các loại. Số lượng tùy theo nhu cầu của Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K. Về đơn giá: Giá bên A (Công ty TNHH Thiên A) bán cho bên B (Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K) là giá bán lẻ được niêm yết tại cửa hàng của bên A tại thời điểm bên B nhận hàng đã bao gồm thuế VAT và phí xăng dầu theo quy định của Nhà nước. Về phương thức thanh toán: Bên B nhận hàng thanh toán tiền hàng sau cho bên A, hình thức nợ tín chấp. Thời hạn thanh toán: từ ngày 01 đến ngày 15, trong ngày làm việc tháng kế tiếp bên B phải thanh toán hết dư nợ cho bên A. Riêng tháng 12 thanh toán hết trước ngày 25/12 để quyết toán công nợ cuối năm. Hình thức thanh toán: chuyển khoản hoặc tiền mặt. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K còn nợ tiền mua xăng dầu của Công ty TNHH Thiên A. Ngày 27/7/2023, Công ty TNHH Thiên A

lập biên bản đối chiếu công nợ với Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K và có xác nhận của hai Công ty. Theo biên bản đối chiếu này, thì Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K còn nợ lại Công ty TNHH Thiên A với tổng số tiền 10.396.500 đồng. Sau khi đối chiếu công nợ xong thì Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K vẫn không thực hiện trả nợ cho Công ty TNHH Thiên A theo thỏa thuận trong hợp đồng và biên bản đối chiếu công nợ. Công ty TNHH Thiên A đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K trả nợ nhưng Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K không chịu trả nợ số tiền mà hai bên đã đối chiếu ngày 27/7/2023. Vì vậy, Công ty TNHH Thiên A khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong giải quyết buộc Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K trả cho Công ty TNHH Thiên A số tiền gốc là 10.396.500 đồng và tiền lãi do chậm thanh toán, được tính từ 01/04/2023 đến 01/10/2023 là 6 tháng, theo mức lãi suất Ngân hàng, cụ thể tiền lãi được tính như sau: $10.396.500 \text{ đồng} \times 10,5\%/\text{năm} \times 150\% \times 6 \text{ tháng} = 818.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng cả gốc và lãi là 11.214.500 đồng. Ngày 08/12/2023, Công ty TNHH Thiên A có đơn xin rút khoản tiền lãi nói trên và chỉ yêu cầu Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải trả số tiền gốc là 10.396.500 đồng.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 27/11/2023, ông Châu Hoàng K là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K trình bày:

Ông K thừa nhận có hợp đồng mua bán xăng dầu với Công ty TNHH Thiên A, còn nợ lại số tiền trên 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, phía Công ty TNHH Thiên A hứa có giảm cho Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K số tiền 1.500.000 đồng nên Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K chỉ còn nợ lại Công ty TNHH Thiên A số tiền 8.500.000 đồng, do tình hình kinh tế khó khăn nên Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K chưa thanh toán được cho Công ty TNHH Thiên A. Việc nguyên đơn Công ty TNHH Thiên A khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải trả số tiền gốc là 10.396.500 đồng thì ông K không đồng ý với lý do: vì Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K chỉ còn nợ Công ty TNHH Thiên A số tiền 8.500.000 đồng. Riêng đối với khoản tiền lãi thì ông K không đồng ý, vì từ trước đến nay hai Công ty làm ăn với nhau, đối với công nợ không tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Công ty TNHH Thiên A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K trả số tiền nợ phát sinh từ hợp đồng mua bán hàng hóa là nhiên liệu số 29/DKCTA-CKH/2022 ngày 01/7/2022 đã ký kết giữa Công ty TNHH Thiên A và Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K. Các Công ty đều có đăng ký kinh doanh vì mục đích lợi nhuận, do đó, xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: tại Điều 5 hợp đồng mua bán nhiên liệu số 29/DKCTA-CKH/2022 ngày 01/7/2022 đã ký kết giữa Công ty TNHH Thiên A và Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K, các bên có thỏa thuận: trường hợp hai bên không tự giải quyết được các tranh chấp thì thống nhất chuyển vụ việc đến Tòa

án nhân dân huyện Triệu Phong nơi các bên thực hiện hợp đồng để giải quyết. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: ngày 10/10/2023, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong thụ lý vụ án. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho các đương sự theo quy định. Hết thời hạn 15 ngày, phía bị đơn không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ngày 01/11/2023, Tòa án đã ban hành Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Tuy nhiên, phía bị đơn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được lần thứ nhất. Ngày 10/11/2023, Tòa án ra thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải lần thứ hai và tổng đạt hợp lệ cho các bên đương sự. Ngày 17/11/2023, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải lần thứ hai nhưng phía bị đơn vẫn không đến tham gia. Ngày 17/11/2023, Tòa án thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 27/11/2023, Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 12/12/2023. Sau khi tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn là Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K thì ông Nguyễn Duy K, Giám đốc Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và có ý kiến trình bày về việc Công ty TNHH Thiên A khởi kiện Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K ra Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong. Tại đơn trình bày này, ông K đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thiên A, Hội đồng xét xử thấy rằng: ngày 01/07/2022, Công ty TNHH Thiên A và Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K ký hợp đồng mua bán nhiên liệu số 29/DKCTA-CKH/2022 với nội dung: Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K mua của Công ty TNHH Thiên A một số mặt hàng gồm: dầu Diesel 0,05%S-II, dầu nhớt các loại. Hợp đồng có thỏa thuận về đơn giá, về phương thức thanh toán, thời hạn thanh toán. Như vậy, việc giao kết hợp đồng giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng, phù hợp với quy định tại các Điều 430; Điều 431; Điều 440 của Bộ luật dân sự và Điều 50 Luật thương mại nên cần xem xét bảo vệ quyền lợi cho các bên đương sự. Căn cứ vào biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2023 được các bên lập ngày 27/7/2023 và có ký xác nhận của Công ty TNHH Thiên A và Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K. Theo bản đối chiếu này thì Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K còn nợ Công ty TNHH Thiên A số tiền 10.396.500 đồng. Sau khi lập biên bản đối chiếu công nợ ngày 27/7/2023 thì Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K vẫn không thanh toán cho Công ty TNHH Thiên A. Như vậy, Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Thiên A theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự. Vì vậy, Công ty TNHH Thiên A khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải thanh toán số tiền gốc còn lại là: 10.396.500 đồng là phù hợp với quy định tại

Điều 440 Bộ luật dân sự và Điều 50 Luật Thương mại nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty TNHH Thiên A số buộc Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải trả cho Công ty TNHH Thiên A số tiền gốc còn nợ là 10.396.500 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K cho rằng chỉ còn nợ Công ty TNHH Thiên A số tiền 8.500.000 đồng, tuy nhiên phía bị đơn không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ, nên không có cơ sở để xem xét.

Đối với yêu cầu tiền lãi: Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2023, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi chậm trả tính từ 01/4/2023 đến 01/10/2023 là 06 tháng với số tiền lãi là 818.000 đồng. Ngày 08/12/2023 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Thiên A được Tòa án chấp nhận, nên Công ty TNHH Thiên A không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải trả cho Công ty TNHH Thiên A số tiền 10.396.500 đồng đồng, đây là loại án phí có giá ngạch nên Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải chịu án phí là 3.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430; Điều 431; Điều 440 của Bộ luật dân sự; Điều 50 Luật Thương mại; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thiên A, buộc Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải trả cho Công ty TNHH Thiên A số nợ gốc là 10.396.500 đồng (*mười triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn năm trăm đồng*). Đình chỉ giải quyết về khoản tiền lãi mà Công ty TNHH Thiên A yêu cầu.

Đây là án kinh doanh thương mại nên cần áp dụng án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tính lãi suất thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kinh tế số 29/DKCTA-CKH/2022 ngày 01/07/2022 đã ký kết giữa Công ty TNHH Thiên A với Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Buộc Công ty TNHH MTV Châu Hoàng K phải chịu 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Thiên A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000005 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Báo cho Nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hải

